Tài liệu thông tin cho cán bộ y tế

Argistad 250/ 500

L-Arginin hydroclorid 250/ 500 mg

THÀNH PHẦN

*Mỗi viên nang cứng **Argistad 250** chứa:*

L -Arginin hydroclorid .... 250 mg

Tá dược vừa đủ .... 1 viên

*Mỗi viên nang cứng **Argistad 500** chứa:*

L -Arginin hydroclorid .... 500 mg

Tá dược vừa đủ .... 1 viên

MÔ TẢ

Argistad 250: Viên nang cứng số 2, nắp và thân nang màu nâu, bên trong có chứa bột thuốc màu trắng đến trắng ngà.

Argistad 500: Viên nang cứng số 0el, nắp và thân nang màu nâu, chứa bột thuốc màu trắng đến trắng ngà.

DƯỢC LỰC HỌC

- Arginin là một acid amin cần thiết trong chu trình urê đối với những bệnh nhân thiếu hụt các enzym: N-acetylglutamat synthase (NAGS), carbamyl phosphat synthetase (CPS), ornithin transcarbamylase (OTC), argininosuccinat synthetase (ASS), hay argininosuccinat lyase (ASL). Dùng arginin hydroclorid cho những bệnh nhân có rối loạn như trên nhằm khôi phục nồng độ arginin trong máu và giúp ngăn ngừa sự dị hóa protein. Những sản phẩm trung gian của chu trình urê ít có độc tính, dễ dàng thải trừ qua nước tiểu hơn so với amoniac và tạo con đường khác cho quá trình đào thải nitrogen thừa.
- Arginin làm tăng nồng độ glucose máu. Tác dụng này có thể là trực tiếp; lượng glucose giải phóng từ gan có liên quan trực tiếp với lượng acid amin hấp thu. Sự ly giải glycogen và sự tân tạo glucose cũng có thể là trung gian của quá trình arginin kích thích giải phóng glucagon.

DƯỢC ĐỘNG HỌC

Arginin hydroclorid hấp thu tốt qua đường tiêu hóa, nồng độ đỉnh trong huyết tương đạt được sau khoảng 2 giờ. Arginin hydroclorid kết hợp chặt chẽ với nhiều con đường sinh hóa. Acid amin được chuyển hóa qua gan tạo thành ornithin và urê bằng cách thủy phân nhóm guanidin dưới xúc tác của arginase. Arginin được lọc ở tiểu cầu thận và tái hấp thu gần như hoàn toàn ở ống thận.

CHỈ ĐỊNH

- Điều trị duy trì tăng amoniac máu ở bệnh nhân thiếu carbamyl phosphat synthetase, thiếu ornithin transcarbamylase.
- Điều trị duy trì cho bệnh nhân tăng amoniac máu bị citrulin máu, argininosuccinic acid niệu.
- Điều trị hỗ trợ các chứng khó tiêu.
- Điều trị hỗ trợ nhằm cải thiện khả năng luyện tập ở những người bị bệnh tim mạch ổn định.
- Bổ sung dinh dưỡng cho người bị rối loạn chu trình urê như tăng amoniac máu typ I và II, tăng citrulin máu, argininosuccinic acid niệu và thiếu men N-acetyl glutamat synthetase.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG

Cách dùng

Argistad 250/ 500 được dùng bằng đường uống.

Liều dùng

- *Điều trị duy trì tăng amoniac máu ở bệnh nhân thiếu carbamyl phosphat synthetase, thiếu ornithin transcarbamylase:*
  Trẻ sơ sinh và trẻ từ 1-18 tháng tuổi: 100 mg/kg mỗi ngày, chia 3-4 lần.
- *Điều trị duy trì cho bệnh nhân tăng amoniac máu bị citrulin máu, argininosuccinic acid niệu:*
  Trẻ sơ sinh và trẻ từ 1-18 tháng tuổi: 100-175 mg/kg/lần, dùng 3-4 lần mỗi ngày cùng với thức ăn, hiệu chỉnh liều theo sự đáp ứng.
- *Điều trị hỗ trợ các chứng khó tiêu:*
  Người lớn: 3-6 g/ngày.
- *Điều trị hỗ trợ nhằm cải thiện khả năng luyện tập ở những người bị bệnh tim mạch ổn định:*
  Người lớn: 6-21 g/ngày, mỗi lần dùng không quá 8 g.